TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp, ông Y Đo Niê

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Hoà Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện M'Đrắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên toà: Ông Cao Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn V**, sinh năm 1979, tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 01/12; con ông Vương Văn X (Đã chết) và con bà Lâm Thị T, sinh năm 1939; có vợ là Hoàng Thị C, sinh năm 1974; có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vương Văn V:* Ông Nguyễn Hữu H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người bị hại*: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị Đ1, sinh năm 1977. (Ông Đ và bà Đ1 đều có mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn N, sinh ngày 11/11/2002 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Văn N: Ông Nguyễn Văn Đ (Là bố anh N).

Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Vương Văn V và gia đình ông Nguyễn Văn Đ xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp đất với nhau. Ngày 18/8/2019 V nảy sinh ý định chặt phá cây tiêu trong rẫy của ông Đ tại thôn 6, xã K, huyện M'Đrắk để gây thiệt hại về tài sản cho gia đình ông Đ. Vào khoảng 21 giờ cùng ngày V đi bộ đến rẫy của gia đình ông Đ, dùng dao chặt phá 66 gốc tiêu, sau đó V tiếp tục dùng dao chặt 01 đoạn ống nước dài 41,6m, đường kính 3cm của gia đình ông Đ, kéo về cất giấu tại vườn mía của gia đình V. Đến khoảng 06 giờ ngày 19/8/2019 gia đình ông Đ phát hiện nhiều trụ tiêu của gia đình bị chặt phá và mất 01 đoạn ống nước, sau đó gia đình ông Đ trình báo cơ quan công an.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M'Drăk kết luận: 66 gốc tiêu bị chặt phá tại thời điểm tháng 8/2019 có tổng trị giá thiệt hại là: 33.411.8000 đồng; 01 cuộn ống nước dài 41,6m tại thời điểm tháng 8/2019 có trị giá là: 561.600 đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk truy tố bị cáo Vương Văn V về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vương Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đồng thời giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS; Xử phạt bị cáo Vương Văn V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, cán bằng gỗ của bị cáo Vương Văn V sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Vương Văn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn Đ số tiền 120.000.000 đồng, gia đình ông Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Thống nhất với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo Vương Văn V được hưởng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do bộc phát, sau khi phạm tội bị cáo đã thực sự ăn năn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn phải đi vay tiền để bồi thường cho người bị hại. Do đó, đề nghị

HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do có sự mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, vào ngày 18/8/2019 tại thôn 6, xã K, huyện M Vương Văn V đã sử dụng dao chặt phá 66 gốc tiêu của gia đình ông Nguyễn Văn Đ, gây thiệt hại trị giá 33.411.800 đồng. Hành vi của bị cáo Vương Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Vương Văn V về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 178 BLHS quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã dùng dao chặt phá trụ dây tiêu của gia đình ông Đ gây thiệt hại cho gia đình ông Đ, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Vương Văn V đề nghị cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, HĐXX xét thấy mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, thiệt hại do bị cáo gây ra có trị giá tài sản 33.411.800 đồng. Do đó, mức đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là chưa phù hợp.

[4] Xét luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk đề nghị mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[5.2] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, cán bằng gỗ bị cáo Vương Văn V sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Vương Văn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn Đ số tiền 120.000.000 đồng, gia đình ông Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên cần chấp nhận.

[6] Đối với hành vi trộm cắp 01 đoạn ống nước dài 41,6m, đường kính 3cm, trị giá 561.600 đồng của gia đình ông Nguyễn Văn Đ, hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrắk đã tách hành vi của bị cáo Vương Văn V cùng vật chứng ra để xử lý hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Vương Văn V là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Văn V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Vương Văn V phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Văn V 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời

gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/11/2019. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, lệnh cấm xuất cảnh đối với bị cáo Vương Văn V kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/11/2019.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, cán bằng gỗ là công cụ bị cáo Vương Văn V sử dụng vào việc phạm tội.

Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M'Đrắk với Chi cục thi hành án dân sự huyện M'Đrắk ngày 18 tháng 11 năm 2019.

[3.2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Vương Văn V đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn Đ số tiền 120.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Văn V.

Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đình Nam

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Công an huyện M'Đrắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện M;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện M;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.